

# Kinh tế tuần hoàn: Từ lý luận đến thực tiễn tại Việt Nam

Phạm Ngọc Hòa<sup>(\*)</sup>

Nguyễn Thị Nghĩa<sup>(\*\*)</sup>

**Tóm tắt:** Trong những năm gần đây, nhiều nước trên thế giới thế giới đang chuyển dịch mô hình phát triển từ kinh tế tuyến tính sang kinh tế tuần hoàn. Tuy nhiên, cách thức thực hiện của mỗi nước lại khác nhau, với những lĩnh vực ưu tiên riêng. Theo xu hướng chung đó, Việt Nam đang từng bước phát triển các mô hình kinh tế tuần hoàn và bước đầu đã đạt được một số kết quả nhất định. Bài viết làm rõ lý luận về kinh tế tuần hoàn và thực tiễn phát triển kinh tế tuần hoàn tại Việt Nam, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm thúc đẩy sự phát triển của kinh tế tuần hoàn tại Việt Nam hiện nay.

**Từ khóa:** Kinh tế tuần hoàn, Kinh tế tuyến tính, Mô hình kinh tế chia sẻ

**Abstract:** In recent years, the world has observed a shift from a linear model of economic development to a circular one. However, the implementation varies by country for their own priorities. Vietnam, with no exception, has gradually developed a circular model and achieved initial results. The paper clarifies the theory of circular economics and the practice of circular model of economic development in Vietnam, thereby proposes some solutions to promote it in Vietnam today.

**Keywords:** Circular Economics, Linear Economics, Sharing Economic Model

## Mở đầu

Kinh tế tuần hoàn là một mô hình kinh tế trong đó các hoạt động thiết kế, sản xuất và dịch vụ đặt ra mục tiêu kéo dài tuổi thọ của vật chất và loại bỏ tác động tiêu cực đến môi trường. Đây là mô hình kinh tế đặc biệt chú trọng đến quản lý và tái tạo tài nguyên theo một vòng khép kín nhằm tránh tạo ra phế thải. Mô hình này hướng đến việc tái

sử dụng những gì có thể, tái chế những gì không thể tái sử dụng, sửa chữa những gì hỏng hóc, tái sản xuất những gì không thể sửa chữa. Mô hình kinh tế tuần hoàn là một giải pháp thay thế bền vững cho mô hình truyền thống. Trong nền kinh tế tuần hoàn, các nhà sản xuất chú trọng giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường bằng cách sử dụng các phương thức sáng tạo nhằm tối đa hóa vòng đời của tất cả tài nguyên đã sử dụng. Kinh tế tuần hoàn được đánh giá là một mô hình ưu việt, bởi vừa tạo ra lợi nhuận, vừa tạo ra việc làm, mang lại những

<sup>(\*)</sup>Học viện Chính trị khu vực IV;  
Email: phamhoa2005@gmail.com

<sup>(\*\*)</sup>ThS., Học viện Chính trị khu vực IV.

giá trị về mặt xã hội và môi trường, từ đó hướng tới một nền kinh tế xanh.

### 1. Kinh tế tuần hoàn: Xu hướng phát triển tất yếu

Kinh tế tuần hoàn ra đời trong làn sóng kinh tế và công nghiệp của những năm 1970. Song rất khó để truy tận gốc đầu là khởi điểm cho khái niệm về mô hình kinh tế tuần hoàn. Cách dễ nhất để hiểu mô hình mới này là đặt nó cạnh mô hình kinh tế tuyến tính (Xem: Hình 1). Nếu như kinh tế

(2015) chỉ ra những ý tưởng đầu tiên về tuần hoàn vật liệu đã xuất hiện trong lĩnh vực nông nghiệp từ thế kỷ XVIII. Tuy nhiên, khái niệm này được làm rõ tại báo cáo của Stahel và Reday-Mulvey năm 1976 về lĩnh vực công nghiệp chế tạo ô tô và xây dựng, với ý tưởng cốt lõi là việc kéo dài vòng đời sản phẩm sẽ giúp tiết kiệm năng lượng và sức lao động của ngành này (Stahel, Reday-Mulvey, 1976). Từ đó, họ lập luận rằng trong một nền kinh tế với các vòng tuần hoàn khép kín, việc tái sử dụng và tái sản xuất hàng hóa sẽ có tác động tích cực trong tạo việc làm, cạnh tranh kinh tế, tiết kiệm tài nguyên.

Khái niệm kinh tế tuần hoàn sau đó tiếp tục trải qua nhiều bước thay đổi để phát triển toàn diện hơn. M. Geissdoerfer và cộng sự đã đưa ra một cách nhìn cụ thể hơn về kinh tế tuần hoàn. Theo

nhóm tác giả: Nền kinh tế tuần hoàn là một hệ thống mà trong đó tài nguyên đầu vào và chất thải, phát thải, hao hụt năng lượng được giảm thiểu thông qua việc làm chậm, làm hẹp và đóng kín các vòng vận động của vật liệu và năng lượng. Điều này có thể đạt được thông qua các thiết kế có tính dài hạn, bảo dưỡng, sửa chữa, tái sử dụng, tái sản xuất, làm mới và tái chế (Geissdoerfer, Savaget, Bocken, Hultink, 2017: 757-768).

Cùng quan điểm đó, Tổ chức Phát triển công nghiệp Liên Hợp Quốc (UNIDO, 2017) cũng cho rằng: Kinh tế tuần hoàn là một cách mới để tạo ra giá trị và hướng tới mục tiêu cao nhất là sự thịnh vượng. Nó hoạt động bằng cách kéo dài vòng đời sản phẩm thông qua việc cải tiến thiết kế và bảo dưỡng, chuyển chất thải từ điểm cuối chuỗi cung ứng trở lại điểm đầu. Qua đó, sử dụng

Hình 1. Kinh tế tuyến tính và kinh tế tuần hoàn



Nguồn: Nguyễn Hạnh, 2020.

tuyến tính được tóm gọn trong ba bước “tạo ra - sử dụng - vứt bỏ” thì kinh tế tuần hoàn hướng đến việc giữ và khai thác giá trị của tài nguyên hết mức có thể, sau đó tái chế và tạo ra các sản phẩm và nguyên liệu mới khi nguồn tài nguyên đó được khai thác hết. Nếu như trước đây, các nhà sản xuất vẫn theo triết lý “design for manufacturability” (thiết kế cho sản xuất) - tức là sản xuất ra sản phẩm mới với chi phí thấp nhất càng nhanh càng tốt và không cần quan tâm đến vòng đời của sản phẩm thì đến nay với kinh tế tuần hoàn, triết lý này đã thay đổi thành “design for circularity” (thiết kế để xoay vòng) - xem xét toàn bộ vòng đời của sản phẩm, từ khâu thiết kế, sản xuất đến tái chế, tái sử dụng.

Có thể nói, kinh tế tuần hoàn không phải là một khái niệm mới. W. Schivelbusch

các tài nguyên hiệu quả hơn bằng cách sử dụng nhiều lần chứ không chỉ một lần.

Diễn đàn Kinh tế Thế giới (WEF) năm 2020 chỉ ra rằng: “Nền kinh tế tuần hoàn là một hệ thống công nghiệp chú trọng việc phục hồi và tái tạo có chủ đích, thông qua các thiết kế mới. Mô hình này sẽ thay thế khái niệm ‘kết thúc quy trình sản xuất’ bằng khái niệm ‘xoay vòng’, sử dụng năng lượng tái tạo, loại bỏ chất hóa học độc hại và giảm thiểu rác thải” (Theo: Nguyễn Hạnh, 2020: 8).

Tuy nhiên, khái niệm kinh tế tuần hoàn của tổ chức Ellen MacArthur Foundation (2012) được thừa nhận rộng rãi nhất: “Kinh tế tuần hoàn là một hệ thống có tính tái tạo và khôi phục thông qua các kế hoạch và thiết kế chủ động. Nó thay thế khái niệm ‘kết thúc vòng đời’ của vật liệu bằng khái niệm khôi phục, chuyển dịch theo hướng sử dụng năng lượng tái tạo, không dùng các hóa chất độc hại gây tổn hại tới việc tái sử dụng và hướng tới giảm thiểu chất thải thông qua việc thiết kế vật liệu, sản phẩm, hệ thống kỹ thuật và cả các mô hình kinh doanh trong phạm vi của nó”.

Tại Việt Nam, nhiều nhà khoa học, chuyên gia đã nghiên cứu về mô hình kinh tế tuần hoàn, đã đưa ra các quan niệm của mình về nền kinh tế này, tựu chung là tương đồng với cách nhìn của các nhà nghiên cứu trên thế giới. Chẳng hạn: Theo Trương Thị Mỹ Nhân (2019: 38): “Kinh tế tuần hoàn là mô hình kinh tế trong đó các hoạt động thiết kế, sản xuất và dịch vụ đặt ra mục tiêu kéo dài tuổi thọ của vật chất và loại bỏ tác động tiêu cực đến môi trường. Nền kinh tế tuần hoàn sẽ còn mang lại lợi ích cho các quốc gia, giúp tiết kiệm chi phí, giảm thiểu sự biến động giá và rủi ro đến từ các nhà cung cấp, gia tăng tính đổi mới sáng tạo bằng việc thay thế các sản phẩm”...

Nguyễn Hoàng Nam, Nguyễn Trọng Hanh (2019: 70) cho rằng: “Kinh tế tuần hoàn là một hệ thống kinh tế có tính tái tạo và khôi phục, thông qua việc thay đổi cách mà hàng hóa, dịch vụ được thiết kế, sản xuất và tiêu dùng; từ đó kéo dài tuổi thọ của vật chất, chuyển chất thải từ điểm cuối của vòng sản xuất hay tiêu dùng trở lại điểm đầu, giảm thiểu các tác động tiêu cực tới môi trường”.

Từ các quan niệm trên có thể hiểu: *Kinh tế tuần hoàn là một chu trình sản xuất khép kín, các chất thải được quay trở lại, trở thành nguyên liệu cho sản xuất, từ đó giảm mọi tác động tiêu cực đến môi trường, bảo vệ hệ sinh thái và sức khỏe con người. Nền kinh tế tuần hoàn vận hành theo một chu trình khép kín, trong đó tận dụng tất cả những gì phát sinh trong quá trình sản xuất.*

Có thể nói, việc chuyển đổi sang mô hình kinh tế tuần hoàn là một cơ hội lớn để Việt Nam phát triển nhanh và bền vững, không chỉ đạt mục tiêu kinh tế - xã hội, môi trường mà còn ứng phó với biến đổi khí hậu. Phát triển kinh tế tuần hoàn không chỉ giảm thiểu những tác động tiêu cực của nền kinh tế tuyến tính, mà còn là một sự thay đổi mang tính hệ thống: (i) tạo ra khả năng phục hồi lâu dài, mang lại cơ hội kinh doanh cũng như những lợi ích môi trường và xã hội; (ii) là cơ sở tiền đề để thực hiện các mục phát triển bền vững thông qua đảm bảo sản xuất và tiêu dùng bền vững, giúp giảm suy thoái tài nguyên, đáp ứng nhu cầu của thế hệ tương lai; (iii) nâng cao nhận thức của người dân về tái sử dụng, tái chế chất thải; (iv) mở rộng trách nhiệm của nhà sản xuất; (v) là con đường hướng đến nền kinh tế có lượng phát thải khí carbon thấp... Khi thực hiện mô hình kinh tế tuần hoàn, chúng ta cần nhận thức rằng: Kinh tế tuần hoàn không chỉ là quản lý và tận dụng vật liệu, mà nên được xem xét đầy đủ theo cả

4 giai đoạn gồm sản xuất, tiêu dùng, quản lý chất thải và cuối cùng là biến chất thải trở lại thành tài nguyên. Đặc biệt, kinh tế tuần hoàn không phải là một mô hình đồng nhất cho cả nền kinh tế, mà có nhiều mô hình kinh tế tuần hoàn khác nhau trong nền kinh tế.

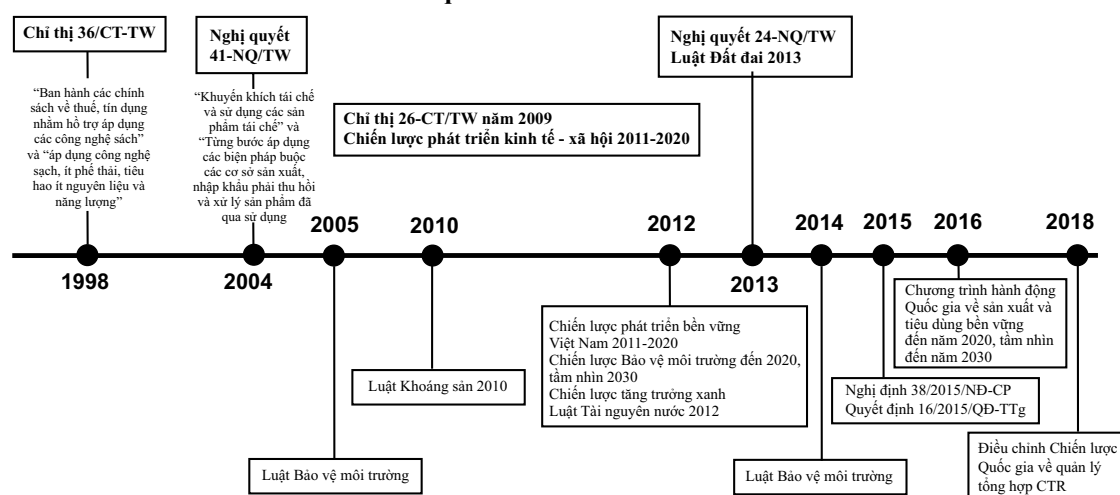
## 2. Việt Nam đang bước đầu phát triển các mô hình kinh tế tuần hoàn

Việt Nam là một quốc gia đang phát triển, mặc dù quy mô nền kinh tế nhỏ, đứng thứ 68 trên thế giới về diện tích, thứ 15 về dân số nhưng lại đứng thứ 4 trên thế giới về rác thải nhựa, với 1,83 triệu tấn/năm (Theo: Trương Thị Mỹ Nhân, 2019: 41). Việt Nam cũng đang phải đối mặt với các vấn đề của suy giảm tài nguyên và gia tăng chất thải. Từ năm 2015, Việt Nam đã trở thành nước nhập siêu than đá và luôn cần nhập khẩu rất nhiều nguyên nhiên liệu khác phục vụ cho phát triển kinh tế như dầu thô, sắt thép, các kim loại thường, chất dẻo nguyên liệu, phụ liệu cho dệt may và da giày. Cùng với đó, chất thải rắn cũng phát sinh ngày càng nhiều, với tốc độ tăng khoảng 10% mỗi năm, riêng chất thải rắn đô thị là 10-16% mỗi năm. Năm

2016, lượng chất thải rắn đô thị của Việt Nam là 11,6 triệu tấn (trung bình 0,33kg/người/ngày), con số này được dự đoán sẽ tăng lên gấp đôi, ở mức khoảng 22 triệu tấn vào năm 2050 (Dẫn theo: Nguyễn Hoàng Nam, Nguyễn Trọng Hanh, 2019: 77)... Tất cả những điều đó đã và đang gây ra những áp lực vô cùng lớn đối với nền kinh tế, đặt ra yêu cầu cần phải thay đổi mô hình phát triển. Trong bối cảnh đó, kinh tế tuần hoàn được coi là mô hình tốt nhất để phát triển kinh tế bền vững, gắn với bảo vệ được môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

Tại Việt Nam, thuật ngữ kinh tế tuần hoàn chưa được chính thức sử dụng trong các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước. Tuy nhiên, nhiều yếu tố của kinh tế tuần hoàn đã được đề cập đến như Chỉ thị số 36/1998/CT-TW, ngày 25/6/1998 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác bảo vệ môi trường trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 15/11/2004 của Bộ Chính trị về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Nghị quyết số 24-NQ/TW

**Hình 2. Một số chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan tới kinh tế tuần hoàn**



Nguồn: Nguyễn Hoàng Nam, Nguyễn Trọng Hanh, 2019.

ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường (Xem thêm: Hình 2). Trên cơ sở các chủ trương đó của Đảng, Nhà nước đã ban hành Luật và các chính sách có liên quan tới mô hình kinh tế tuần hoàn như Luật Bảo vệ môi trường năm 2014; Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn năm 2018; Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt điều chỉnh Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050. Đặc biệt, ngày 13/4/2020, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Chỉ thị số 18/CT-TTg về việc xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025... Các văn bản này đều đề cập đến những khía cạnh của mô hình kinh tế tuần hoàn như khai thác và sử dụng tiết kiệm tài nguyên, sử dụng năng lượng tái tạo, sản xuất và tiêu dùng bền vững, chuỗi cung ứng xanh, tiêu dùng xanh...

Thực tiễn cho thấy, Việt Nam đã có nhiều mô hình kinh tế tuần hoàn được thực hiện có hiệu quả như mô hình khu công nghiệp sinh thái tại Ninh Bình, Cần Thơ và Đà Nẵng, với 72 doanh nghiệp tham gia. Hay mô hình vườn - ao - chuồng và các biến thể như rừng - vườn - ao - chuồng, hệ thống trồng cây - nuôi cá kết hợp giúp thu hồi khí thải hoặc tận dụng thức ăn, dinh dưỡng; sáng kiến tái chế nắp chai bia Tiger thành sắt để làm cầu tại An Giang, Tiền Giang, thành phố Hồ Chí Minh của Heineken Việt Nam đã kiến tạo giá trị tích cực cho xã hội, bảo vệ môi trường, đồng thời hỗ trợ tăng trưởng kinh doanh; mô hình ống hút làm từ cỏ và gạo thay thế cho ống hút nhựa giúp giảm phát thải nhựa của các doanh nghiệp tại Đồng Tháp. Đặc biệt, vào tháng 6/2019, 9 công ty tiên phong đã sáng lập Liên minh

Tái chế bao bì Việt Nam (PRO Việt Nam) gồm: TH Group, Coca-Cola Việt Nam, FrieslandCampina Việt Nam, La Vie, Nestle, Nutifood, Suntory Pepsico Việt Nam, Tetra Pak và Universal Robina Corporation. Hiện tại, có nhiều doanh nghiệp tại Việt Nam đã áp dụng thành công mô hình kinh tế tuần hoàn như: (1) *Mô hình nông nghiệp hữu cơ tuần hoàn* trong trang trại chăn nuôi heo của Công ty Nguyên Khôi Xanh. Công ty này đã đưa ra một quy trình trình chăn nuôi chặt chẽ, vừa đảm bảo môi trường xung quanh không bị ô nhiễm, vừa tiến tới xây dựng nền kinh tế xanh. Đó là lợn được nuôi sống trong môi trường sạch sẽ, rộng rãi, gần gũi với thiên nhiên, hạn chế tác động của hóa chất, hòa hợp với tự nhiên; thức ăn được làm chín bằng men vi sinh thay vì nấu chín bằng nhiệt phải sử dụng nhiên liệu hóa thạch như than, điện lưới. Các phế thải của quá trình trồng trọt được xử lý làm thức ăn cho giun quế và phân bón hữu cơ; (2) *Mô hình thu chất thải làm phân bón* của Công ty cổ phần Vĩnh Hoàn với tên gọi “sông trong ao”, có thể thu các chất thải về phục vụ trồng trọt. Quy trình này cho phép một phần bùn thải, chất hữu cơ trong hồ nuôi cá được xử lý làm phân bón, trong đó nước có thể dùng để tưới cây sau khi đã xử lý theo phương thức thủy canh; (3) *Mô hình sử dụng năng lượng mặt trời* của Công ty cổ phần Thiên Long đã tạo một nguồn điện lớn cung cấp cho nhà máy, không chỉ tiết kiệm tiền tỷ mỗi năm mà còn bảo vệ môi trường. Ngoài ra, Công ty đã chuyển sang sản xuất mực nước an toàn cho sức khỏe người sử dụng. Khi sử dụng loại mực mới, nguồn rác thải từ thùng giấy hay giẻ lau để vệ sinh mực cũng giảm, từ đó hướng đến bảo vệ môi trường (Dẫn theo: Như Bình, 2020: 12).

Thực tế cho thấy, muốn phát triển kinh tế tuần hoàn thì cần phải đổi mới công nghệ

và thiết kế mô hình, trong khi Việt Nam là nước đang phát triển, phần lớn công nghệ lạc hậu, quy mô sản xuất nhỏ lẻ. Thách thức lớn nhất hiện nay là người dân và các cấp quản lý, lãnh đạo, doanh nghiệp chưa nhận thức đúng về bản chất của mô hình kinh tế tuần hoàn. Bên cạnh đó, Việt Nam chưa có hành lang pháp lý cho sự phát triển của mô hình kinh tế tuần hoàn, chưa có bộ tiêu chí để nhận diện, đánh giá, tổng kết và đưa ra phân loại chính xác mức độ phát triển của các mô hình kinh tế đã có, loại mô hình nào là mô hình kinh tế tuần hoàn, mô hình nào gần với kinh tế tuần hoàn để từ đó có kế hoạch triển khai thực hiện phù hợp và nhân rộng. Việt Nam vẫn còn thiếu đội ngũ chuyên gia giỏi để giải quyết chu trình khép kín của kinh tế tuần hoàn, từ khâu thiết kế đến khâu tái sử dụng, tái chế. Đặc biệt, ý thức phân loại chất thải tại nguồn của người dân vẫn còn hạn chế, trong khi, để phát triển kinh tế tuần hoàn đòi hỏi phải có sự phân loại, làm sạch chất thải trước khi đưa vào tái sử dụng, tái chế.

### **3. Một số giải pháp nhằm thúc đẩy sự phát triển của kinh tế tuần hoàn tại Việt Nam hiện nay**

*Một là* tiếp tục thể chế hóa kinh tế tuần hoàn một cách có hệ thống và đồng bộ. Có hình thức khuyến khích, ưu đãi về cơ chế, thủ tục hành chính, về tài chính, về tiếp cận các nguồn lực và chế tài rõ ràng, minh bạch. Đồng thời, nhân rộng các mô hình kinh tế tuần hoàn thực hiện có hiệu quả nhằm tạo hiệu ứng trong mọi hoạt động kinh tế - xã hội.

*Hai là* có khuôn khổ pháp lý cho hoạt động đổi mới, sáng tạo, bởi nếu thiếu khuôn khổ pháp lý, các thiết chế lỗi thời sẽ là rào cản của hoạt động đổi mới, sáng tạo. Có chính sách khuyến khích phát triển các mô hình kinh tế tuần hoàn trong cộng đồng

dân cư và doanh nghiệp. Đồng thời, Nhà nước cần tạo hành lang pháp lý minh bạch, ổn định, môi trường kinh doanh và đầu tư thông thoáng, thuận lợi đối với các mô hình kinh tế tuần hoàn. Các hành lang pháp lý này phải rõ ràng từ chủ trương của Đảng đến chính sách, pháp luật của Nhà nước.

*Ba là* tiếp tục khuyến khích doanh nghiệp, người dân, nhất là khu vực tư nhân đầu tư mạnh vào thực hiện các mô hình kinh tế tuần hoàn, đẩy mạnh trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp. Tăng cường trao đổi, học hỏi kinh nghiệm quốc tế, nhất là các quốc gia đã và đang thực hiện thành công mô hình kinh tế tuần hoàn, từ đó chuyển giao và áp dụng vào hoàn cảnh cụ thể của Việt Nam. Việc phát triển các mô hình kinh tế tuần hoàn cần gắn với thành tựu của cuộc Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư, nhất là việc sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI).

*Bốn là* xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở dữ liệu về kinh tế tuần hoàn. Các dữ liệu về kinh tế tuần hoàn không chỉ là tập hợp thông tin về các điển hình hoặc sáng kiến tuần hoàn tốt để xem xét và nhân rộng, mà còn bao gồm các dữ liệu quan trọng, giúp theo dõi mức độ tuần hoàn của nền kinh tế như tỷ lệ tái chế chất thải rắn, tỷ lệ tái sử dụng chất thải, hiệu suất tuần hoàn tài nguyên... Đây là các dữ liệu quan trọng để phục vụ việc quản lý và điều chỉnh việc thực hiện kinh tế tuần hoàn.

*Năm là* đẩy mạnh thu hồi vật liệu và hạn chế rác thải khó tái chế. Muốn làm được điều này cần phân loại rác tại nguồn, mở rộng trách nhiệm của nhà sản xuất và thúc đẩy các thị trường mới phát triển bao gồm thị trường thu hồi và tái chế nhựa, giấy, kim loại và thị trường cung cấp các sản phẩm tái chế. Bên cạnh đó, người tiêu dùng cần hạn chế sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần.

**Kết luận**

Như vậy, trong bối cảnh Cách mạng Công nghiệp lần thứ tư, việc chuyển đổi mô hình từ kinh tế tuyến tính sang kinh tế tuần hoàn sẽ thúc đẩy nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững. Phát triển kinh tế tuần hoàn giúp giảm áp lực từ tình trạng suy giảm nhiều nguồn tài nguyên thiên nhiên, ô nhiễm môi trường, lượng chất thải lớn, nhất là chất thải nhựa... Bên cạnh đó, còn giúp giảm thiểu các chất gây hiệu ứng nhà kính, vì các chất này được thu hồi gần như triệt để, không phát thải ra môi trường, góp phần ứng phó với biến đổi khí hậu, giúp Việt Nam đạt nhiều chỉ tiêu, yêu cầu trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững □

**Tài liệu tham khảo**

1. Tịnh Anh (2020), “Kinh tế toàn cầu đã “tuần hoàn” đến đâu”, Báo *Tuổi trẻ cuối tuần*, ngày 23/2.
2. Như Bình (2020), “Doanh nghiệp Việt và những bước đầu của kinh tế tuần hóa: Được nhiều hơn nhờ không bỏ phí thứ gì”, Báo *Tuổi trẻ cuối tuần*, ngày 23/2.
3. Geissdoerfer M., Savaget P., Bocken N.M. and Hultink E.J. (2017), “The Circular Economy-A new sustainability paradigm?”, *Journal of Cleaner Production*, Vol. 143.
4. Ellen MacArthur Foundation (2012), *Towards the circular economy: Economic and business rationale for an accelerated transition*, [http://circularfoundation.org/sites/default/files/tce\\_reportl\\_2012.pdf](http://circularfoundation.org/sites/default/files/tce_reportl_2012.pdf)
5. Nguyễn Hạnh (2020), “Thế giới đang cần kinh tế tuần hoàn”, Báo *Tuổi trẻ cuối tuần*, ngày 23/2.
6. Nguyễn Hoàng Nam, Nguyễn Trọng Hanh (2019), “Thực hiện kinh tế tuần hoàn: Kinh nghiệm quốc tế và gợi ý chính sách cho Việt Nam”, Tạp chí khoa học *Kinh tế và kinh doanh*, Đại học Quốc gia Hà Nội, số 35 (4).
7. Trương Thị Mỹ Nhân (2019), “Kinh nghiệm xây dựng nền kinh tế tuần hoàn và các điều kiện để chuyển đổi ở Việt Nam”, Tạp chí *Tài chính*, số 718.
8. Schivelbusch W. (2015), *Das verzehrende Leben der Dinge: Versuch über die Konsumtion*, Carl Hanser Verlag GmbH Co KG, Munchen.
9. Stahel, W.R., Reday-Mulvey, G. (1976), “The potential for substituting manpower for energy; report to DG V for Social Affairs”, Commission of the EC, Brussels (research contract no. 760137 programme of research and Actions on the development of the Labour Market).
10. UNIDO (2017), *Circular Economy*, [http://unido.org/sites/default/files/2017-07/Circular\\_Economy\\_UNIDO\\_0.pdf](http://unido.org/sites/default/files/2017-07/Circular_Economy_UNIDO_0.pdf)

(tiếp theo trang 63)

quan hệ song phương trong bối cảnh Hoa Kỳ đang đẩy mạnh và đề cao vai trò của các đồng minh, đối tác. Điều này cho thấy Việt Nam có một vị trí quan trọng trong bản đồ đối ngoại của Hoa Kỳ hiện nay. Những phân tích, thảo luận tại Hội thảo là những căn cứ góp phần giải bài toán về vai trò của

Việt Nam trong chính sách đối ngoại của Chính quyền Biden - một vấn đề có ý nghĩa chiến lược quan trọng đối với Việt Nam để từ đó góp phần định hình chiến lược đối ngoại của Việt Nam trên cơ sở đường lối chiến lược đã được Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra tại Đại hội XIII.

HOÀI PHÚC